|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-UBND | *Quảng Bình, ngày tháng năm 2019* |

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư**

**một số dự án đầu tư công**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch của Thường trực HĐND tỉnh về tổ chức Kỳ họp thứ 10 HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2020, UBND tỉnh đã dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công.

UBND tỉnh kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết nói trên và giải trình một số vấn đề liên quan như sau:

1. **Căn cứ pháp lý:**

* Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
* Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;
* Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;
* Công văn số 33/HĐND-VP ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, tỉnh Quảng Bình; Công văn số 112/TTHĐND ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới; Công văn số 20/HĐND-VP ngày 19 tháng 3 năm 2018 và Công số 56/HĐND-VP ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng củng cố đê, kè chống sạt lở của sông Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Công văn số 14/HĐND-VP ngày 20 tháng 02 năm 2017 và Công văn số 167/HĐND-VP ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư Dự án Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông; Công văn số 63/TTHĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Thành ủy Đồng Hới.

1. **Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:**

* Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, tỉnh Quảng Bình; Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới; Dự án Xây dựng củng cố đê, kè chống sạt lỡ của sông Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Dự án Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông; Dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Thành ủy Đồng Hới đã được Thường trực HĐND thống nhất chủ trương đầu tư tại các Công văn số 33/HĐND-VP ngày 30 tháng 3 năm 2017; Công văn số 112/TTHĐND ngày 27 tháng 4 năm 2016; Công văn số 20/HĐND-VP ngày 19 tháng 3 năm 2018 và Công văn số 56/HĐND-VP ngày 27 tháng 6 năm 2018; Công văn số 14/HĐND-VP ngày 20 tháng 02 năm 2017 và Công văn số 167/HĐND-VP ngày 26 tháng 11 năm 2018; Công văn số 63/TTHĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016. Theo quy định tại Điểm g, Khoản 7, Điều 3[[1]](#footnote-1) Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm thì nguồn vốn thực hiện Dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công; Dự án thuộc nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.

Tại Khoản 2, Điều 61, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp *“Quyết định hoặc ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, cho ý kiến, quyết định chủ trương đầu tư dự án sử dụng vốn đầu tư công thuộc cấp mình quản lý theo quy định tại Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều 91 của Luật Đầu tư công[[2]](#footnote-2).”,* vì vậy Thường trực HĐND tỉnh đã cho ý kiến về chủ trương đầu tư Dự án giữa 02 kỳ họp HĐND và đã báo cáo HĐND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thi công các dự án này gặp nhiều khó khăn, vướng mắc như: Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư gặp nhiều khó khăn; thời tiết trong quá trình thi công gặp nhiều bất lợi; nguồn vốn bố trí chưa đủ; điều chỉnh quy mô, phạm vi đầu tư theo nguồn vốn được bố trí và do một số yếu tố khách quan khác … ảnh hưởng đến quá trình thực hiện Dự án. Do đó, phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; quy mô, phạm vi đầu tư để phù hợp với tình hình thi công thực tế và quy định pháp luật hiện hành. Tuy nhiên, thời gian thực hiện dự án; quy mô, phạm vi đầu tư là một trong các nội dung của chủ trương đầu tư. Nên để có cơ sở thực hiện các bước tiếp theo phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư *(có phụ lục về thông tin cơ bản của các dự án và lý do cụ thể xin điều chỉnh chủ trương đầu tư kèm theo)*

Theo Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nêu trên thuộc thảm quyền của HĐND tỉnh.

1. **Quá trình soạn thảo dự thảo Nghị quyết:**

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện các quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết; tổ chức lấy ý kiến cơ quan, đơn vị có liên quan.

1. **Nội dung của dự thảo Nghị quyết:**

Dự thảo Nghị quyết gồm 05 Điều, trong đó:

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, tỉnh Quảng Bình, với các nội dụng cụ thể sau:

***Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:***

- Thời gian thực hiện đã phê duyệt: Năm 2017 - 2018.

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: Năm 2017 - Quý III năm 2019.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, với các nội dụng cụ thể sau:

***Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:***

- Thời gian thực hiện đã phê duyệt: Năm 2016 - 2018.

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: Năm 2016 - 2020.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng củng cố đê, kè chống sạt lở cửa sông Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, với các nội dung cụ thể sau:

***1. Điều chỉnh phạm vi đầu tư:***

*Phạm vi đầu tư đã phê duyệt:*

Tuyến kè: Dự án nằm bờ Bắc sông Nhật Lệ thuộc Phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có chiều dài 3,45 km được phân thành 02 đoạn như sau:

- Đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km2+00, từ chân bờ Nam cầu Dài và kết thúc cách cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam.

- Đoạn 2: Lý trình Km2+00 ÷ Km3+450, từ phía cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam. Trên cơ sở tuyến đê thuộc dự án Pam xây dựng năm 1997, nâng cấp đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

*Phạm vi đầu tư điều chỉnh:*

Tuyến kè: Dự án nằm bờ Bắc sông Nhật Lệ thuộc Phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có chiều dài 2,974 km được phân thành 03 đoạn như sau:

- Đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km0+724 (từ bờ Nam cầu Dài đến phía Bắc Cảng cá Nhật Lệ), chiều dài L=0,724 km.

- Đoạn 2: Lý trình Km1+200 ÷ Km1+950 (từ phía Nam Nhà máy đóng tàu Nhật Lệ - Quảng Bình đến phía Nam cầu Nhật Lệ 2 khoảng 100m), chiều dài L=0,75 km;

- Đoạn 3: Lý trình Km1+950 ÷ Km3+450, từ phía cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam. Trên cơ sở tuyến đê thuộc dự án Pam xây dựng năm 1997, nâng cấp đảm bảo an toàn cho tuyến đê, chiều dài L=1,5 km.

***2. Điều chỉnh phân kỳ đầu tư:***

*Phân kỳ đầu tư đã phê duyệt:*

- Giai đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km2+00, xây dựng đoạn kè từ chân bờ Nam cầu Dài và kết thúc cách cầu Nhật Lệ 2 khoảng 100m về phía Nam với chiều dài 2,0 km;

- Giai đoạn 2: Lý trình Km1+950 ÷ Km3+450 Nâng cấp sửa chữa đoạn đê từ cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam với chiều dài 1,50 km.

*Phân kỳ đầu tư điều chỉnh:*

- Giai đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km0+724 (từ bờ Nam cầu Dài đến phía Bắc Cảng cá Nhật Lệ) và lý trình Km1+200 ÷ K1+950 (từ phía Nam Nhà máy đóng tàu Nhật Lệ - Quảng Bình đến phía Nam cầu Nhật Lệ 2 khoảng 100m), với tổng chiều dài 1,474 km;

- Giai đoạn 2: Lý trình Km1+950 ÷ Km3+450 Nâng cấp sửa chữa đoạn đê từ cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam với chiều dài 1,50 km.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, với các nội dung cụ thể sau:

***1. Bổ sung nội dung và quy mô đầu tư:***

***1.1. Phạm vi đầu tư:*** Bổ sung đầu tư xây dựng Tuyến kết nối 4: Trục đường kết nối trung tâm với khu vực phía Tây thành phố Đồng Hới (Đường tỉnh 570B); chiều dài tuyến đường bổ sung là 7,044 km.

***1.2. Quy mô đầu tư Tuyến kết nối 4:***

- Phạm vi đầu tư:

+ Điểm đầu Km0+00 tại Km663+540/QL.1 (cổng Quảng Bình Quan); điểm cuối Km7+255 tại Km988+700/ĐHCMĐ (nút giao giữa đường Lý Thái Tổ và đường Hồ Chí Minh nhánh Đông).

+ Chiều dài tuyến: 7,044 km (do phạm vi đoạn Km0+578 - Km0+789 đã có dự án riêng).

- Quy mô mặt cắt ngang:

+ Bề rộng nền đường Bn=12,5m; bề rộng mặt đường Bm=2x5,25m=10,5m; bề rộng lề đường Bl=2x1,0m =2,0m;

+ Riêng đoạn từ Km0+00 - Km0+578 giữ nguyên quy mô đường hiện tại; đoạn từ Km1+287 - Km2+225 (từ Bệnh viện Đa khoa thành phố Đồng Hới đến Quốc lộ 1 đoạn tránh thành phố Đồng Hới) đầu tư với bề rộng nền đường Bn=11,0m, bề rộng mặt đường Bm=9,0m; bề rộng lề đường Bl=2x1,0m =2,0m.

*(Ở giai đoạn này chỉ đầu tư nâng cấp theo quy mô mặt cắt ngang như trên để hạn chế GPMB, giai đoạn tiếp theo khi có nguồn lực sẽ đầu tư hoàn thành theo Quy hoạch được phê duyệt với Bn=22,5-32,0m).*

- Bố trí công trình trên tuyến và hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn.

***2. Điều chỉnh cơ cấu Tổng mức đầu tư đã duyệt tại Mục 2, Văn bản số 167/HĐND-VP ngày 26/11/2018 của Thường trực HĐND tỉnh Quảng Bình như sau:***

*Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hạng mục chi phí** | **TMĐT đã duyệt** | **Điều chỉnh TMĐT** | | | **Chênh lệch** |
| **Chi phí thực hiện sau khi cân đối** | **Chi phí thực hiện đề xuất bổ sung** | **TMĐT sau điều chỉnh** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)=(4)+(5)* | *(7)=(6)-(3)* |
| 1 | Chí phí xây dựng | 611.582 | 593.540 | 95.430 | 688.970 | 77.388 |
| 2 | Chi phí QLDA | 8.303 | 6.929 | 1.070 | 7.999 | -304 |
| 3 | Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng | 33.625 | 35.661 | 4.493 | 40.154 | 6.529 |
| 4 | Chi phí khác | 34.636 | 24.280 | 4.806 | 29.086 | -5.550 |
| 5 | Chi phí GPMB | 98.000 | 102.194 | - | 102.194 | 4.194 |
| 6 | Chi phí dự phòng | 113.854 | 21.573 | 10.024 | 31.597 | -82.257 |
|  | **Cộng** | **900.000** | **784.177** | **115.823** | **900.000** | **-** |

***3. Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:***

- Thời gian thực hiện đã phê duyệt: Năm 2017 - 2020.

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: Năm 2017 - 2021.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Thành ủy Đồng Hới, với các nội dung cụ thể sau:

***Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:***

- Thời gian thực hiện đã phê duyệt: Năm 2016 - 2018.

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: Năm 2016 - 2019.

1. Tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Quy định hiệu lực của Nghị quyết.

*(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên; * Thường trực HĐND tỉnh; * Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh; * Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh; * Các Sở: KHĐT, TNMT, GTVT; * Văn phòng UBND tỉnh; * Lưu: VT, TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT.CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Xuân Quang** |

**Phụ lục:**

**THÔNG TIN CƠ BẢN CÁC DỰ ÁN VÀ LÝ DO ĐIỀU CHỈNH TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /7/2019 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công)*

1. **DỰ ÁN ĐƯỜNG NỐI TỪ QUỐC LỘ 1 DẾN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH NHÁNH ĐÔNG, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**1. Thông tin dự án:**

***a. Chủ đầu tư:*** UBND huyện Bố Trạch.

***b. Mục tiêu đầu tư:*** Cải tạo, nâng cấp đường cũ hiện tại đã bị xuống cấp, hư hỏng từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng khu vực, đảm bảo an toàn giao thông, đáp ứng nhu cầu vận tải, nâng cao khả năng khai thác của tuyến và mạng lưới giao thông vùng, kết nối, phát huy hiệu quả Dự án mở rộng Quốc lộ 1 và Dự án đường Hồ Chí Minh, phục vụ phát triển kinh tế, du lịch, đảm bảo quốc phòng an ninh khu vực.

***c. Quy mô đầu tư:*** Chiều dài tuyến đường 20,996km. Điểm đầu giao với tim đường Quốc lộ 1, tại Km645+710 thuộc thị trấn Hoàn Lão. Điểm cuối giao với đường BTXM hiện tại đi QL15 và đường HCM nhánh Đông thuộc xã Hưng Trạch.

***d. Tổng mức đầu tư:*** 250.000 triệu đồng *(Hai trăm năm mươi tỷ đồng)*

***f. Cơ cấu nguồn vốn:*** Vốn trái phiếu Chính phủ tiếp tục còn dư giai đoạn 2014 - 2016 của Dự án cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1A và đường HCM đoạn qua Tây Nguyên (tại Quyết định số 1978/QĐ-TTg ngày 14/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

***g. Địa điểm đầu tư:***thị trấn Hoàn Lão và các xã: Hoàn Trạch, Vạn Trạch, Cự Nẫm, Hưng Trạch, huyện Bố Trạch.

***h. Thời gian thực hiện:***Năm 2017 - 2018.

**2. Lý do điều chỉnh tiến độ dự án:**

Đến nay, dự án cơ bản đã hoàn thành, số vốn đã giải ngân 249.448 triệu đồng/250.000 triệu đồng số vốn đã bố trí, đạt tỷ lệ 99,8%, số vốn còn lại chưa giải ngân là 552 triệu đồng đã được Bộ Giao thông Vận tải thống nhất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2019 tại Công văn số 1997/BGTVT-KHĐT ngày 06/3/2019 để tiếp tục thực hiện một số công việc như: bổ sung vuốt nối với các tuyến đường dân sinh; lắp đặt bổ sung hệ thống biển báo, cọc tiêu; Gói thầu Bảo hiểm công trình đang tiếp tục thực hiện các thủ tục giám định, bồi thường rạn, nứt hư hỏng nhà dân (hơn 300 hộ) trong quá trình thi công công trình.

Xét thấy, việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án do điều kiện thực tế thi công và tranh thủ số vốn đã được ngân sách trung ương bố trí. Do vậy, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để phù hợp với tiến độ thi công thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

1. **DỰ ÁN HTKT KHU DÂN CƯ PHÍA ĐÔNG MƯƠNG PHÓNG THỦY, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**

**1. Thông tin dự án:** Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư phía Đông mương Phóng Thuỷ, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới.

***a. Chủ đầu tư:*** UBND thành phố Đồng Hới.

***b. Mục tiêu đầu tư:*** Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư đô thị mới, đáp ứng nhu cầu đất ở ngày càng tăng cao của người dân, tạo quỹ đất để xây dựng các công trình phù hợp với quy hoạch; góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách tỉnh, thành phố; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của sách tỉnh, thành phố.

***c. Quy mô đầu tư:*** Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt, với toàn bộ diện tích khoảng 8,5ha, bao gồm các hạng mục công trình: San nền, hệ thống giao thông, cấp nước, thoát nước và vệ sinh môi trường, hệ thống cấp điện, cây xanh

***d. Tổng mức đầu tư:*** 90.780 triệu đồng *(Chín mươi tỷ, bảy trăm tám mươi triệu đồng).*

***f. Cơ cấu nguồn vốn:*** Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của Dự án và ứng trước từ Quỹ phát triển đất tỉnh để thực hiện.

***g. Địa điểm đầu tư:*** Phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới.

***h. Thời gian thực hiện:***Năm 2016 - 2018.

**2. Lý do điều chỉnh tiến độ dự án:**

Trong quá trình thực hiện dự án có một số vướng mắc trong công tác đấu thầu gói xây lắp (thời gian xử lý kiến nghị trong đấu thầu kéo dài); công tác đền bù, giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, cụ thể: Do vướng mắc GPMB nên đến ngày 10/8/2018 mới bàn giao mặt bằng để tiếp tục thi công, hiện nay chủ đầu tư đang chuẩn bị hồ sơ đền bù đợt tiếp theo cho các hộ dân phường Hải Thành và Đồng Phú. Do đó, thời gian thực hiện dự án không đảm bảo theo tiến độ đã được HĐND tỉnh phê duyệt.

Xét thấy, việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án do điều kiện thực tế thi công và các nguyên nhân khách quan. Do vậy, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để phù hợp với tiến độ thi công thực tế và quy định của pháp luật hiện hành.

1. **DỰ ÁN XÂY DỰNG CỦNG CỐ ĐÊ, KÈ CHỐNG SẠT LỞ CỬA SÔNG NHẬT LỆ, THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**1. Thông tin dự án:**

***a. Chủ đầu tư:*** Sở Tài nguyên và Môi trường.

***b. Mục tiêu đầu tư:*** Khắc phục sự cố ngập lụt thích ứng với biến đổi khí hậu do mưa lớn kết hợp triều cường và sóng biển gây ra, ngăn ngừa sạt lở đất, khu dân cư, hạ tầng trong khu vực dự án, bảo đảm an toàn cho khu vực, tạo tuyến đường giao thông phục vụ đi lại và kiểm tra, ứng cứu khi có bão lũ; bảo vệ đất đai, các công trình kiến trúc, cơ sở hạ tầng, kết hợp với trồng cây xanh phòng hộ tạo cảnh quan môi trường, góp phần cải thiện môi trường, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân.

***c. Quy mô đầu tư:***

\* Tuyến kè: Dự án nằm bờ Bắc sông Nhật Lệ thuộc Phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có chiều dài 3,45 km được phân thành 02 đoạn như sau:

- Đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km2+00, từ chân bờ Nam cầu Dài và kết thúc cách cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam.

- Đoạn 2: Lý trình Km2+00 ÷ Km3+450, từ phía cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam. Trên cơ sở tuyến đê thuộc dự án Pam xây dựng năm 1997, nâng cấp đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

\* Công trình trên tuyến: Đầu tư theo Quy hoạch chi tiết Khu đô thị Nam Cầu Dài, phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

***d. Tổng mức đầu tư:*** 81.000 triệu đồng *(Tám mươi mốt tỷ đồng)*

*-* Giai đoạn 1: 66.222 triệu;

- Giai đoạn 2: 14.778 triệu đồng.

***f. Cơ cấu nguồn vốn:*** Vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh 60.222 triệu đồng và vốn đối ứng ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác 20.778 triệu đồng.

***g. Địa điểm đầu tư:***phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

***h. Thời gian thực hiện:***Năm 2018 - 2022.

- Giai đoạn 1: 2018 - 2020;

- Giai đoạn 2: 2021 - 2022.

**2. Lý do điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:**

Quá trình triển khai dự án gặp nhiều vướng mắc ảnh hưởng đến chủ trương đầu tư dự án, cụ thể: Trong phạm vi đầu tư dự án có 2 công trình: Cảng cá Nhật Lệ và Nhà máy đóng tàu Nhật Lệ, Quảng Bình thuộc phạm vi giải phóng mặt bằng của Dự án Khu đô thị Nam Cầu Dài. Việc di dời 02 công trình này sẽ mất rất nhiều thời gian ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án, tiến độ bố trí vốn đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định. Mặt khác, hệ thống kè thuộc phạm vi Nhà máy đóng tàu Nhật Lệ - Quảng Bình và Cảng cá Nhật Lệ trước mắt đang ổn định và phát huy tốt nhiệm vụ chống xói bảo vệ bờ, do vậy cắt giảm phạm vi đầu tư đoạn này (từ Km0+724 ÷ Km1+200) để đảm bảo tiến độ thực hiện Dự án nhưng không làm thay đổi mục tiêu đầu tư đã được phê duyệt.

Bên cạnh đó, trong quá trình thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán; lập phương án GPMB thì chi phí nhiên liệu, vật liệu, nhân công; chi phí GPMB có nhiều thay đổi so với thời điểm trước đây phê duyệt chủ trương đầu tư, do vậy phải điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án bao gồm: quy mô đầu tư, phân kỳ đầu tư để đảm bảo không vượt tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn và thời gian bố trí vốn đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thẩm định*.*

Xét thấy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư để tranh thủ nguồn vốn (tiến độ bố trí vốn) đã được Trung ương thẩm định, phù hợp với thực tế triển khai dự án. Do vậy, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

1. **DỰ ÁN HỆ THỐNG ĐƯỜNG TỪ CẦU NHẬT LỆ 2 ĐẾN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH NHÁNH ĐÔNG**

**1. Thông tin dự án:**

***a. Chủ đầu tư:*** Sở Giao thông vận tải.

***b. Mục tiêu đầu tư:*** Xây dựng hệ thống giao thông vận tải liên hoàn kết nối các tuyến đường: Đường ven biển, Quốc lộ 1 và đường Hồ Chí Minh nhánh Đông; kết nối khu vực ven biển phía Đông với khu vực miền núi phía Tây, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt trong việc khai thác các tiềm năng, thế mạnh về du lịch biển cũng như việc đi lại giao thương hàng hóa giữa các vùng miền. Tạo điều kiện mở rộng thành phố Đồng Hới về phía Nam, góp phần sử dụng có hiệu quả vùng cát trống ven biển trong điều kiện các xã, phường khác của thành phố Đồng Hới không còn quỹ đất; phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và công tác di dân, cứu hộ, cứu nạn khi có thiên tai xảy ra; đảm bảo quốc phòng, an ninh của tỉnh.

***c. Quy mô đầu tư:***

\* Phạm vi đầu tư: tổng chiều dài toàn bộ dự án 17,7km, bao gồm:

- Tuyến chính (Trục đường chính nối tuyến đường ven biển qua Cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông): dài 7,2km *(trong đó phạm vi cầu và đường vào cầu Nhật Lệ 2 dài 2,1km và phạm vi từ Quốc lộ 1 đến đường tránh thành phố Đồng Hới dài 1,4km đã có dự án riêng)*;

- 3 tuyến kết nối giao cắt với tuyến chính dài 10,1km, gồm:

+ Tuyến kết nối 1 (Trục đường kết nối với Đường ven biển tỉnh Quảng Bình): dài 2,8km.

+ Tuyến kết nối 2 (Đường phía Đông dọc bờ sông Nhật Lệ, kết nối các khu neo đậu dịch vụ hậu cần biển): dài 2,9km.

+ Tuyến kết nối 3 (Đường nối tuyến chính với trục đường trung tâm Trần Hưng Đạo và khu trung tâm thành phố Đồng Hới): dài 4,4km *(bao gồm tuyến kết nối dài 2,7km, tuyến nhánh 1 dài 0,9km và tuyến nhánh 2 dài 0,8km)*.

- 4 tuyến đường kết nối với các trục đường của dự án dài 3,9km, gồm: đường Nguyễn Trãi dài 0,8km; đường Nguyễn Hữu Cảnh dài 1,5km; đường Hữu Nghị dài 1,0km và đường Tố Hữu dài 0,6km.

\* Cấp đường: Tuyến được thiết kế theo tiêu chuẩn đường phố chính đô thị thứ yếu (TCXDVN 104:2007), vận tốc thiết kế Vtk=60km/h.

\* Quy mô mặt cắt ngang: Theo quy hoạch được phê duyệt đối với từng tuyến.

\* Mặt đường: cấp cao A1.

\* Công trình cầu, cống: Thiết kế vĩnh cửu, khổ cầu, cống phù hợp với khổ nền đường; tải trọng thiết kế HL-93.

\* Tần suất thiết kế: cầu lớn, cầu trung P = 1%; cầu nhỏ, tuyến, cống P = 4%.

***d. Tổng mức đầu tư:*** 900.000 triệu đồng *(Chín trăm tỷ đồng)*

***f. Cơ cấu nguồn vốn:*** Vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017 - 2020.

***g. Địa điểm đầu tư:***Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

***h. Thời gian thực hiện:***Năm 2017 - 2020.

**2. Lý do điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:**

Dự án Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông có TMĐT là 900 tỷ đồng, sử dụng nguồn vốn TPCP, thời gian thực hiện dự án từ năm 2017 - 2020. Thực hiện Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ (trong từng dự án thực hiện tiết kiệm 10% TMĐT), đến nay dự án đã được bố trí kế hoạch vốn 810 tỷ đồng; 90 tỷ đồng còn lại được dự phòng trong kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2016-2020.

Theo phương án phân bổ của UBND tỉnh tại Công văn số 1726/UBND-TH ngày 15/10/2018 nguồn 10% dự phòng TMĐT của dự án Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông dự kiến sẽ dùng để bổ sung Tuyến kết nối 4: Trục đường kết nối trung tâm với khu vực phía Tây thành phố Đồng Hới (Đường tỉnh 570B) vào dự án để thực hiện đầu tư. Hiện nay, nguồn 10% dự phòng TMĐT của dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 767/QĐ-TTg ngày 21/6/2019 về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 – 2020 của Bộ Giao thông Vận tải và tỉnh Phú Yên; điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2016 - 2020 từ nguồn dự phòng 10% tại các địa phương. Do đó, cần phải điều chỉnh chủ trương đầu tư, bổ sung Tuyến kết nối 4 vào dự án để làm cơ sở triển khai thực hiện.

Về thời gian thực hiện dự án, theo nội dung dự án đã được phê duyệt, thời gian thực hiện dự án là từ năm 2017 - 2020; đối với phần vốn 10% dự phòng này dự kiến sẽ được Bộ Kế hoạch và Đầu tư phân bổ trong kế hoạch năm 2020. Vì vậy, để đảm bảo thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn, cần phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án thành năm 2017 - 2021.

Xét thấy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư để tranh thủ nguồn vốn đã được giao, phù hợp với thực tế triển khai dự án, phát huy hơn nữa hiệu quả dự án. Do vậy, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

1. **DỰ ÁN TRỤ SỞ LÀM VIỆC THÀNH ỦY ĐỒNG HỚI**

**1. Thông tin dự án:**

***a. Chủ đầu tư:*** Thành ủy Đồng Hới.

***b. Mục tiêu đầu tư:*** Xây dựng trụ sở làm việc Thành ủy Đồng Hới đảm bảo nơi làm việc ổn định của cơ quan Thành ủy và các cơ quan khối mặt trận, đoàn thể thành phố Đồng Hới, đảm bảo cơ sở để tổ chức sự kiện, hội họp quy mô cấp thành phố trực thuộc tỉnh, tạo điểm nhấn kiến trúc, cảnh quan đô thị cho thành phố Đồng Hới.

***c. Quy mô đầu tư:***

- Xây dựng hoàn chỉnh khối nhà làm việc Trụ sở làm việc Thành ủy gồm 05 tầng cao và 01 tầng trệt, tổng diện tích sàn 5.893m2; Hội trường cao 02 tầng, tổng diện tích sàn 1.770 m2; Nhà cầu nối.

- Đầu tư trang thiết bị đồng bộ cho công trình, bao gồm: Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống điện nhẹ (Mạng dữ liệu, mạng điện thoại, hệ thống truyền hình..); Lắp đặt 02 thang máy; Lắp đặt hệ thống điều hòa; Hệ thống PCCC.

- Đầu tư thiết bị văn phòng: Trang thiết bị nội thất phòng làm việc; Trang thiết bị nội thất phòng họp, hội trường, kho lưu trữ.

- Đầu tư xây dựng một số hạng mục và thiết bị phụ trợ khác.

***d. Tổng mức đầu tư:*** 118.000 triệu đồng *(Một trăm mười tám tỷ đồng)*

***f. Cơ cấu nguồn vốn:*** Từ nguồn bán Trụ sở cũ (Trụ sở của Thành ủy và trụ sở các đơn vị trực thuộc), nguồn Ngân sách thành phố Đồng Hới và nguồn bán đấu giá Quyền sử dụng đất của dự án hạ tầng kỹ thuật phát triển quỹ đất trên địa bàn thành phố.

***g. Địa điểm đầu tư:*** Phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

***h. Thời gian thực hiện:***Năm 2016 - 2018.

**2. Lý do điều chỉnh tiến độ dự án:**

Đến nay, dự án cơ bản đã hoàn thành, số vốn đã bố trí 107.534 triệu đồng/118.000 triệu đồng tổng mức đầu tư, đạt tỷ lệ 90,7%, số vốn còn lại dự kiến được bố trí tiếp theo để tiếp tục thực hiện một số công việc: điều chỉnh, bổ sung các hạng mục phụ trợ như trồng cây xanh, hệ thống đài phun nước; thanh toán theo hợp đồng các gói thầu tư vấn, xây lắp do chưa bố trí đủ nguồn vốn trong quá trình thực hiện dự án. Do đó, phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để phù hợp với tình hình thi công thực tế và nguồn vốn bố trí cho dự án tránh nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công.

Xét thấy, việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án do điều kiện thực tế thi công và nguồn vốn bố trí cho Dự án. Do vậy, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để phù hợp với tiến độ thi công thực tế, tiến độ bố trí vốn và quy định của pháp luật hiện hành.

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Quảng Bình, ngày tháng năm 2019* |
| **(Dự thảo)** |  |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 10**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 30/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Công văn số 33/HĐND-VP ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, tỉnh Quảng Bình; Công văn số 112/TTHĐND ngày 27 tháng 4 năm 2016 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới; Công văn số 20/HĐND-VP ngày 19 tháng 3 năm 2018 và Công số 56/HĐND-VP ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng củng cố đê, kè chống sạt lở của sông Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Công văn số 14/HĐND-VP ngày 20 tháng 02 năm 2017 và Công văn số 167/HĐND-VP ngày 26 tháng 11 năm 2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh Chủ trương đầu tư Dự án Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông; Công văn số 63/TTHĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Thành ủy Đồng Hới;

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ...../..../2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư công; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Đường nối từ Quốc lộ 1 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, tỉnh Quảng Bình, với các nội dung sau:

***Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:***

- Thời gian thực hiện đã phê duyệt: Năm 2017 - 2018.

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: Năm 2017 - Quý III năm 2019.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư phía Đông mương Phóng Thủy, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, với các nội dung sau:

***Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:***

- Thời gian thực hiện đã phê duyệt: Năm 2016 - 2018.

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: Năm 2016 - 2020.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Xây dựng củng cố đê, kè chống sạt lở cửa sông Nhật Lệ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, với các nội dung cụ thể sau:

***1. Điều chỉnh phạm vi đầu tư:***

*Phạm vi đầu tư đã phê duyệt:*

Tuyến kè: Dự án nằm bờ Bắc sông Nhật Lệ thuộc Phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có chiều dài 3,45 km được phân thành 02 đoạn như sau:

- Đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km2+00, từ chân bờ Nam cầu Dài và kết thúc cách cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam.

- Đoạn 2: Lý trình Km2+00 ÷ Km3+450, từ phía cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam. Trên cơ sở tuyến đê thuộc dự án Pam xây dựng năm 1997, nâng cấp đảm bảo an toàn cho tuyến đê.

*Phạm vi đầu tư điều chỉnh:*

Tuyến kè: Dự án nằm bờ Bắc sông Nhật Lệ thuộc Phường Phú Hải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có chiều dài 2,974 km được phân thành 03 đoạn như sau:

- Đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km0+724 (từ bờ Nam cầu Dài đến phía Bắc Cảng cá Nhật Lệ), chiều dài L=0,724 km.

- Đoạn 2: Lý trình Km1+200 ÷ Km1+950 (từ phía Nam Nhà máy đóng tàu Nhật Lệ - Quảng Bình đến phía Nam cầu Nhật Lệ 2 khoảng 100m), chiều dài L=0,75 km;

- Đoạn 3: Lý trình Km1+950 ÷ Km3+450, từ phía cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam. Trên cơ sở tuyến đê thuộc dự án Pam xây dựng năm 1997, nâng cấp đảm bảo an toàn cho tuyến đê, chiều dài L=1,5 km.

***2. Điều chỉnh phân kỳ đầu tư:***

*Phân kỳ đầu tư đã phê duyệt:*

- Giai đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km2+00, xây dựng đoạn kè từ chân bờ Nam cầu Dài và kết thúc cách cầu Nhật Lệ 2 khoảng 100m về phía Nam với chiều dài 2,0 km;

- Giai đoạn 2: Lý trình Km1+950 ÷ Km3+450 Nâng cấp sửa chữa đoạn đê từ cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam với chiều dài 1,50 km.

*Phân kỳ đầu tư điều chỉnh:*

- Giai đoạn 1: Lý trình Km0+00 ÷ Km0+724 (từ bờ Nam cầu Dài đến phía Bắc Cảng cá Nhật Lệ) và lý trình Km1+200 ÷ K1+950 (từ phía Nam Nhà máy đóng tàu Nhật Lệ - Quảng Bình đến phía Nam cầu Nhật Lệ 2 khoảng 100m), với tổng chiều dài 1,474 km;

- Giai đoạn 2: Lý trình Km1+950 ÷ Km3+450 Nâng cấp sửa chữa đoạn đê từ cầu Nhật Lệ II khoảng 100m về phía Nam với chiều dài 1,50 km.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hệ thống đường từ cầu Nhật Lệ 2 đến đường Hồ Chí Minh nhánh Đông, với các nội dung cụ thể sau:

***1. Bổ sung nội dung và quy mô đầu tư:***

***1.1. Phạm vi đầu tư:*** Bổ sung đầu tư xây dựng Tuyến kết nối 4: Trục đường kết nối trung tâm với khu vực phía Tây thành phố Đồng Hới (Đường tỉnh 570B); chiều dài tuyến đường bổ sung là 7,044km.

***1.2. Quy mô đầu tư Tuyến kết nối 4:***

- Phạm vi đầu tư:

+ Điểm đầu Km0+00 tại Km663+540/QL.1 (cổng Quảng Bình Quan); điểm cuối Km7+255 tại Km988+700/ĐHCMĐ (nút giao giữa đường Lý Thái Tổ và đường Hồ Chí Minh nhánh Đông).

+ Chiều dài tuyến: 7,044km (do phạm vi đoạn Km0+578 - Km0+789 đã có dự án riêng).

- Quy mô mặt cắt ngang:

+ Bề rộng nền đường Bn=12,5m; bề rộng mặt đường Bm=2x5,25m=10,5m; bề rộng lề đường Bl=2x1,0m =2,0m;

+ Riêng đoạn từ Km0+00 - Km0+578 giữ nguyên quy mô đường hiện tại; đoạn từ Km1+287 - Km2+225 (từ Bệnh viện Đa khoa thành phố Đồng Hới đến Quốc lộ 1 đoạn tránh thành phố Đồng Hới) đầu tư với bề rộng nền đường Bn=11,0m, bề rộng mặt đường Bm=9,0m; bề rộng lề đường Bl=2x1,0m =2,0m.

*(Ở giai đoạn này chỉ đầu tư nâng cấp theo quy mô mặt cắt ngang như trên để hạn chế GPMB, giai đoạn tiếp theo khi có nguồn lực sẽ đầu tư hoàn thành theo Quy hoạch được phê duyệt với Bn=22,5-32,0m).*

- Bố trí công trình trên tuyến và hệ thống thoát nước theo tiêu chuẩn.

***2. Điều chỉnh cơ cấu Tổng mức đầu tư:***

*Đơn vị: triệu đồng*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hạng mục chi phí** | **TMĐT đã duyệt** | **Điều chỉnh TMĐT** | | | **Chênh lệch** |
| **Chi phí thực hiện sau khi cân đối** | **Chi phí thực hiện đề xuất bổ sung** | **TMĐT sau điều chỉnh** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)=(4)+(5)* | *(7)=(6)-(3)* |
| 1 | Chí phí xây dựng | 611.582 | 593.540 | 95.430 | 688.970 | 77.388 |
| 2 | Chi phí QLDA | 8.303 | 6.929 | 1.070 | 7.999 | -304 |
| 3 | Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng | 33.625 | 35.661 | 4.493 | 40.154 | 6.529 |
| 4 | Chi phí khác | 34.636 | 24.280 | 4.806 | 29.086 | -5.550 |
| 5 | Chi phí GPMB | 98.000 | 102.194 | - | 102.194 | 4.194 |
| 6 | Chi phí dự phòng | 113.854 | 21.573 | 10.024 | 31.597 | -82.257 |
|  | **Cộng** | **900.000** | **784.177** | **115.823** | **900.000** | **-** |

***3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:***

- Thời gian thực hiện đầu tư đã phê duyệt: Năm 2017 - 2020.

- Thời gian thực hiện đầu tư điều chỉnh: Năm 2017 - 2021.

1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ sở làm việc Thành ủy Đồng Hới, với các nội dung cụ thể sau:

***Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:***

- Thời gian thực hiện đã phê duyệt: Năm 2016 - 2018.

- Thời gian thực hiện điều chỉnh: Năm 2016 - 2019.

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày ... tháng ... năm 2019, có hiệu lực kể từ ngày ký.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Uỷ ban Thường vụ Quốc hội; * Chính phủ; * VP Quốc hội, VP Chủ tịch nước, VP Chính phủ; * Bộ Kế hoạch và đầu tư; Bộ Tài chính; * Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; * Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh; * Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; * Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh; * Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; * Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã; * Báo Quảng Bình; Đài PT-TH QB; Trung tâm TH-CB tỉnh; * Lưu: VP HĐND tỉnh. | **CHỦ TỊCH**  **Hoàng Đăng Quang** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG BÌNH  **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: ………/KHĐT-TĐ | *Quảng Bình, ngày .… tháng 03 năm 2019* |
| V/v: Trình dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công. |  |

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 335/UBND-TH ngày 18/3/2019 về việc chuẩn bị nội dung kỳ họp bất thường (kỳ họp thứ 9), HĐND tỉnh khóa XVII, trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu chuẩn bị dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công (điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư của 03 dự án Dự án Trụ sở làm việc HĐND - UBND thành phố Đồng Hới, Dự án Tạo quỹ đất khu dân cư phía Đông đường Phùng Hưng; Dự án Khu dân cư phía Tây Bắc đường Lê Lợi, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới).

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các đơn vị có liên quan hoàn chỉnh bản dự thảo Tờ trình và Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công.

*(Có bản dự thảo Tờ trình và Nghị quyết kèm theo)*

Kính đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết nêu trên tại kỳ họp.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như trên; * Lãnh đạo Sở; * Lưu: VT, TĐ. | **GIÁM ĐỐC** |

1. Điểm g, Khoản 7, Điều 3, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP: Nguồn thu từ chuyển mục đích, chuyển quyền sử dụng đất của Bộ, ngành trung ương và địa phương chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước để đầu tư dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. [↑](#footnote-ref-1)
2. Điểm b và Điểm c Khoản 1 Điều 91 của Luật Đầu tư công quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: b) Xem xét, có ý kiến về chủ trương đầu tư dự án nhóm B và dự án trọng điểm nhóm C do địa phương quản lý sử dụng vốn ngân sách trung ương, vốn công trái quốc gia, vốn trái phiếu Chính phủ; c) Quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án theo quy định tại khoản 5 Điều 17. [↑](#footnote-ref-2)